TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM YÊN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do -Hạnh phúc**

Bản án số: **63**/2024/HS-ST
Ngày 25 - 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Nguyễn Đức Tùng.
- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Bà Dương Thị Ninh.
2. Ông Vũ Ngọc Lâm.

- *Thư ký phiên toà*: Bà Lương Diệu Linh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên toà*: Ông Nhữ Hồng Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang và Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên mở phiên tòa trực tuyến xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức số hóa vụ án hình sự thụ lý số 60/2024/TLST-HS, ngày 12 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 60/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Đặng Văn C (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 23/10/1996 tại huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang;

- Nơi cư trú: Thôn V, xã H, huyện H, tỉnh Tuyên Quang;

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không;

- Họ và tên cha: Đặng Văn P, sinh năm 1975; Họ và tên mẹ: Lý Thị C, sinh năm 1975; Anh chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là thứ nhất; Vợ: Trương Bảo N, sinh năm 1997; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2022, nhỏ sinh năm 2023;

- Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/6/2024. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. *Có mặt tại phiên tòa*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 01/6/2024, Đặng Văn C sinh năm 1996, trú tại thôn V, xã H, huyện H, tỉnh Tuyên Quang đang ở nhà thì Bàn Văn T sinh năm 1995, trú tại thôn S, xã P, huyện H, tỉnh Tuyên Quang đến nhà chơi (T làm thuê cho gia đình bà Tướng Thị T, sinh năm 1991 tại thôn V, xã H). Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên C nói: *"mày chở tao ra ngoài này tý, tao có tý việc"*, T đồng ý, (T không biết việc C đi mua ma túy) rồi điều khiển xe mô tô biển số 22Y1-305.43 (xe mượn của bà T) chở C đến khu vực "Vườn Ươm", thuộc thôn Cây Chanh 2, xã Đức Ninh, huyện Hàm Yên, C nói: *"Mày dừng lại đứng đây đợi tao"*, rồi xuống xe đi bộ vào một ngõ nhỏ gần đó thì gặp một người đàn ông không quen biết, có dáng vẻ giống người nghiện ma túy, C hỏi và mua được 01 gói bằng giấy bạc màu trắng, bên trong chứa ma túy với giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Sau đó, C cầm gói ma túy trong lòng bàn tay phải rồi đi bộ quay lại vị trí T chờ để đi về nhà. Hồi 20 giờ cùng ngày khi đi đến đoạn đường thuộc thôn Uổm Tưởn, xã Hùng Đức, huyện Hàm Yên thì bị tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên đang làm nhiệm vụ phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý, thu giữ tang vật. C khai nhận việc tàng trữ số ma tuý trên mục đích để sử dụng.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Đặng Văn C và Bàn Văn T, ngày 01/6/2024 kết quả: C (+) dương tính với chất ma túy, T (-) âm tính với chất ma túy. C khai nhận ngày 30/5/2024, C mua ma túy của một người đàn ông không rõ tên tuổi địa chỉ tại cổng trường THPT Thái Hòa, sau đó mang về nhà sử dụng hết.

Tại Kết luận giám định số 769/KL-KTHS ngày 05/6/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật gửi giám định thu giữ của Đặng Văn C là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,211g *(Không phẩy hai một một gam)*.

Từ nội dung trên, tại bản cáo trạng số 64/CT-VKSHY, ngày 12/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Đặng Văn C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Đặng Văn C tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình. Nội dung lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra.

Kết thúc phần hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với Đặng Văn C theo tội danh, điều luật đã nêu trong

cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Văn C, phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Đặng Văn C từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 3 (ba) tháng. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 01/6/2024).

- Về hình phạt bổ sung: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt trước bì ghi dòng chữ "CÔNG AN TỈNH TUYÊN QUANG-PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ-ĐỘI GIÁM ĐỊNH". Tang vật vụ Đặng Văn Đông, giám định ngày 02/6/2024, mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong chứa ma túy, loại Methamphetamine thu giữ của Đặng Văn C.

+ Trả lại cho bị cáo Đặng Văn C: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Mi 10T lite màu đen, bên trong gắn 01 sim số thuê bao: 0367.718.036, trên bề mặt sim in số seri 8984 04800 00370 71526, không kiểm tra chất lượng bên trong, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Đặng Văn C nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có tranh luận gì. Lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là sai trái, bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đặng Văn C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Ngoài lời khai nhận tội của bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ; Kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ trên đã có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 20 giờ ngày 01/6/2024, tại thôn Uổm Tưởn, xã Hùng Đức, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang. Bị cáo Đặng Văn C đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý, loại Methamphetamine, khối lượng 0,211g *(Không phẩy hai một một gam)*, mục đích để sử dụng, bị tổ công tác Công an huyện Hàm Yên phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Tàng trữ*

trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo về hành vi phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét về tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến chế độ quản lý sử dụng các chất ma tuý của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tệ nạn ma tuý, đồng thời còn làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma tuý là sai trái, là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội. Do vậy, cần phải xét xử bị cáo thật nghiêm minh và cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phục vụ công tác phòng chống tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử chấp nhận xử phạt bị cáo mức án khởi điểm trong khung đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang đề nghị tại phiên toà là phù hợp, có căn cứ pháp luật.

[3] Về tố tụng: Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo không có tài sản, không thu nhập ổn định, không có công việc hay chức vụ gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên đã thu giữ: 01 gói nhỏ bên trong chứa chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,211g *(Không phẩy hai một một gam)* và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Mi 10T lite màu đen, bên trong gắn 01 sim số thuê bao: 0367.718.036, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

Hội đồng xét xử xét thấy:

- Đối với số ma túy trên là vật chứng của vụ án và bị cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Mi 10T lite màu đen, bên trong gắn 01 sim số thuê bao: 0367.718.036, điện thoại cũ đã qua sử dụng. Đây là tài sản của bị cáo và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo theo quy định.

[6] Về các vấn đề khác liên quan đến vụ án.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo, Công an huyện Hàm Yên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo nên HĐXX không xem xét.

- Đối với người đàn ông bán trái phép chất ma túy cho bị cáo ngày 01/6/2024, Cơ quan điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xem xét, xử lý trong vụ án nên HĐXX không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo Đặng Văn C là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn C, phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

+ Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Đặng Văn C **01 (một)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 01/6/2024).

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt trước bì ghi dòng chữ "CÔNG AN TỈNH TUYÊN QUANG-PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ-ĐỘI GIÁM ĐỊNH". Tang vật vụ Đặng Văn Đông, giám định ngày 01/6/2024, mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong chứa ma túy, loại Methamphetamine thu giữ của Đặng Văn C.

+ Trả lại cho bị cáo Đặng Văn C: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Mi 10T lite màu đen, bên trong gắn 01 sim số thuê bao: 0367.718.036, trên

bề mặt sim in số seri 8984 04800 00370 71526, không kiểm tra chất lượng bên trong, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

(Tình trạng như Biên bản giao vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Hàm Yên với Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang, lập ngày 25/9/2024).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

- Miễn án toàn bộ phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đặng Văn C theo quy định của pháp luật.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh T.Quang;
- VKSND tỉnh T.Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Trại tạm giam CA tỉnh Tuyên Quang;
- Công an huyện Hàm Yên;
- Chi cục THADS huyện Hàm Yên;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Tùng